

Bài 24 ĐA DẠNG VÀ VAI TRÒ CỦA LỚP GIÁP XÁC

■ Lớp Giáp xác có khoảng 20 nghìn loài, sống ở hầu hết các ao, hồ, sông, biển, một số ở trên cạn và một số nhỏ sống kí sinh.

I. MỘT SỐ GIÁP XÁC KHÁC

■ Em hãy dựa vào hình vẽ (24.1 → 7) đối chiếu với mẫu sống và mẫu ngâm để nắm được một số đặc điểm về cấu tạo và lối sống của các đại diện giáp xác thường gặp dưới đây :



Hình 24.1. Một ảm

Râu ngắn, các đôi chân đều bò được.
Là giáp xác thở bằng mang, ở cạn,
nhưng chúng cần chỗ ẩm ướt.



Hình 24.2. Con sun

Sống ở biển, con trưởng thành sống cố định,
thường bám vào vỏ tàu, thuyền, làm giảm tốc
độ di chuyển của phương tiện giao thông thuỷ.



Hình 24.3. Rận nước

Sống ở nước, có kích thước khoảng 2mm. Di
chuyển nhờ vận động của đôi râu lớn. Rận nước
mùa hạ chỉ sinh sản toàn con cái, là thức ăn chủ
yếu của cá.



Hình 24.4. Chân kiếm

A – Loài chân kiếm sống tự do, có kích thước
và vai trò như rận nước.
B – Loài chân kiếm kí sinh ở cá ; phần phụ
tiêu giảm, râu biến thành móc bám.





Hình 24.5. Cua đồng đực

Phần bụng tiêu giảm (1) dẹp mỏng gấp vào mặt bụng của mai (là giáp đầu ngực). Cua bò ngang, thích nghi lối sống ở hang hốc.



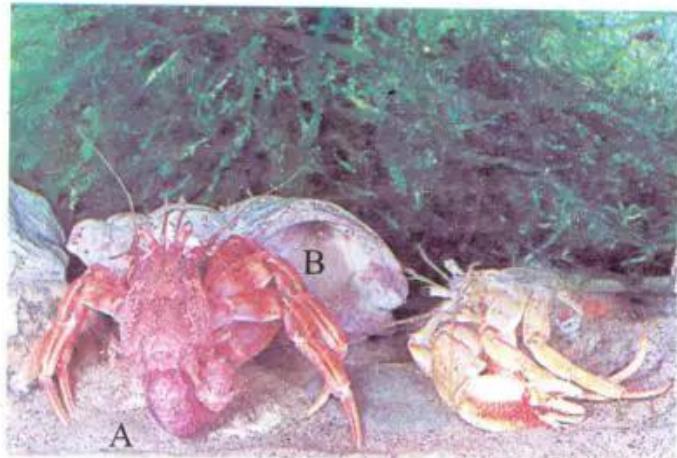
Hình 24.6. Cua nhện

Sống ở biển, được coi có kích thước lớn nhất trong giáp xác, nặng tới 7kg. Chân dài giống chân nhện. Sải chân dài 1,5m. Thịt ăn ngon.

▼ Thảo luận và trả lời các câu hỏi sau :

– Trong số các đại diện giáp xác ở trên, loài nào có kích thước lớn, loài nào có kích thước nhỏ ? Loài nào có hại, có lợi và lợi như thế nào ?

– Ở địa phương thường gặp các giáp xác nào và chúng sống ở đâu ?



Hình 24.7. Tôm ở nhè

Có phần bụng vỏ mỏng và mềm (A), thường ẩn dấu vào chiếc vỏ ốc rỗng (B). Khi di chuyển chúng kéo vỏ ốc theo. Chúng sống cộng sinh với hải quỳ, hay gặp ở vùng ven biển nước ta.

II. VAI TRÒ THỰC TIỄN

■ Hầu hết giáp xác là có lợi như : tôm rồng, tôm hùm, tôm he, tôm sú, tôm càng xanh, tép, ruốc, cua biển, ghẹ, còng, cáy... Một số giáp xác có giá trị xuất khẩu cao. Tuy thế một số nhỏ giáp xác có hại như : truyền bệnh giun sán, ký sinh ở da và mang cá, gây chết cá hàng loạt hay sống bám vào vỏ tàu thuyền làm tăng ma sát, giảm tốc độ di chuyển của tàu thuyền và có hại cho các công trình dưới nước.

▼ Ghi tên các loài em biết vào các ô trống ở bảng sau :

Bảng. Ý nghĩa thực tiễn của lớp Giáp xác

STT	Các mặt có ý nghĩa thực tiễn	Tên các loài ví dụ	Tên các loài có ở địa phương
1	Thực phẩm đông lạnh		
2	Thực phẩm khô		
3	Nguyên liệu để làm mắm		
4	Thực phẩm tươi sống		
5	Có hại cho giao thông thủy		
6	Kí sinh gây hại cá		

Giáp xác rất đa dạng, sống ở các môi trường nước, một số ở cạn, số nhỏ kí sinh. Các đại diện thường gặp như : tôm sông, cua, tôm ở nhô, rận nước, mọt ẩm... có tập tính phong phú. Hầu hết giáp xác đều có lợi. Chúng là nguồn thức ăn của cá và là thực phẩm quan trọng của con người, là loại thuỷ sản xuất khẩu hàng đầu của nước ta hiện nay.

Câu hỏi ?

- Sự phong phú, đa dạng của động vật giáp xác ở địa phương em.
- Vai trò của giáp xác nhỏ (có kích thước hiển vi) trong ao, hồ, sông, biển ?
- Vai trò của nghề nuôi tôm ở nước ta và địa phương em ?

Em có biết ?

- Thế giới mỗi năm khai thác khoảng 2 triệu tấn giáp xác chủ yếu là tôm biển. Tôm đông lạnh là hàng hải sản quan trọng của nước ta xuất sang Nhật Bản, Mĩ, Trung Quốc...
- Tôm hùm có thể nặng từ 1 đến 3kg. Cua nhện có chân dài giống chân nhện, sải chân dài từ 1,5 đến 3m, nặng từ 3,5 đến 7kg và có thể sống ở độ sâu 250m dưới đáy đại dương. Thịt tôm hùm, cua nhện được coi là có giá trị hàng đầu trong các giáp xác thương phẩm.
- Nhiều giáp xác nhỏ (rận nước, chân kiếm...) ở ao hồ, sông, biển... có tốc độ sinh sản nhanh. Vì thế, tuy nhỏ nhưng chúng là thức ăn quan trọng của nhiều loài cá công nghiệp như cá trích và cả các động vật lớn ở đại dương như cá voi.